Phiếu đăng ký học lại & thi lại hè 2011-2012

Họ và tên: SN Lớp

(SV xem kỹ lịch phù đạo trước khi đăng ký , mỗi SV đăng ký 2 bản, phòng thi thông báo sau)

ưT	M«n	Khèi líp	thi	ThÇy	ày thi thứ	Ng	Th	Th gian	Lớp	Học Cùng lớp	HTR	Tiền/ môn	SL	Thành tiền	Tổng	CN Lớp
	CQ líp (09B1,2,3,4,5,6) + Líp * &** Ký hiÖu K09															
1	Anh văn MT2	K09	V	Phươn	cn	5	8	15g			4					
1	Điều khiển hệ thống thông	K09	V	Cường	cn	5	8	13g			4					
1	Hệ điều hành	K09	v	Tùng	4	1	8	9g			4					
1	Hợp ngữ và lập trình hệ thố	K09	BTL	Phu	cn	29	7	7g			4					
1	Mạng và truyền thông	K09	BTL	Huy	6	3	8	13g			4					
1	Phân tích và thiết kế hệ thố	K09	BTL	Tùng E	4	1	8	13g			4					
1	Thương mại điện tử	K09	BTL	Sơn	3	7	8	13g			4					
1	Quản trị mạng	K09	BTL	Huy	6	3	8	7g			4					
1	Lập trình trên Windows (V	K09	BTL	Đoàn	3	7	8	7g			4					
1	Bảo trì hệ thống máy tính	K09	BTL	Dũng E	2	13	8	13g			3					
1	Thiết kế Website	K09	BTL	Hùng	5	9	8	7g			4					
1	Lập trình hướng đối tượng		BTL	Đoàn	3	14	8	13g			6					
1	Hệ quản trị CSDL (A+V)		BTL	Hòa	2	13	8	7g			6					
2	Cơ sở lập trình C	K09	BTL	Long a	4	15	8	7g			4					
2	TH Cơ sở lập trình C	K09	BTL	Long a	4	15	8	7g			2					
2	Giải tích 1	K09	v	Khánh	7	11	8	7g			4					
2	Giải tích 2	K09	v	Khánh	7	11	8	9g			4					
2	Nguyên lý 1(triết)	K09	v	Lan	3	7	8	15g			3					
2	Đường lối CM	K09	v	Phươn	cn	5	8	9g			4					
	CQ líp (10B1,2,3,4,5,6) + Líp * &** Ký hiÖu K10															
1	Thiết kế Website	k10	BTL	Hùng	5	9	8	7g			4					
1	Cơ sở dữ liệu quan hệ	k10	BTL	Tâm	3	31	7	13g			4					
1	Cấu trúc dữ liệu và giải thu	k10	BTL	Xuân	5	2	8	7g			4					
1	Lập trình hướng đối tượng		BTL	Hòa	3	14	8	13g			6					
1	Lập trình hướng đối tượng		BTL	Đoàn	3	14	8	13g			6					
1	Hệ quản trị CSDL (A+V)		BTL	Hòa	2	13	8	7g			6					
1	Hệ quản trị CSDL (A+V)		BTL	DA	2	13	8	7g			6					
1	Hệ quản trị CSDL (A+V)		BTL	DA	2	13	8	13g			6					

Phiếu đăng ký học lại & thi lại hè 2011-2012

Họ và tên: SN Lớp

(SV xem kỹ lịch phù đạo trước khi đăng ký , mỗi SV đăng ký 2 bản, phòng thi thông báo sau)

ư T	M«n	Khèi líp	thi	ThÇy	ày thi				Lớp	Học Cùng lớp	H TR	Tiền/ môn	SL	Thành tiền	Tổng	CN Lớp
					thứ	Ng	Th	Th gian								
1	Anh văn MT1	k10	v	Phương	6	10	8	9g			4					
1	Toán rời rạc	k10	v	Địch	3	31	7	9g			4					
1	Xác suất và thống kê toán h	k10	v	Trang	4	1	8	7g			4					
1	Nguyên lý 2 (Kinh tế chính	k10	v	Hương	6	10	8	15g			4					
1	Tiếng Anh cơ bản 3	k10	v	Lan B	3	31	7	7g			4					
1	Kiến trúc máy tính	k10	v	Hưng	6	10	8	7g			4					
1	Hệ điều hành	k10	v	Tùng	4	1	8	9g			4					
2	Cơ sở lập trình C	k10	BTL	Long a	cn	5	8	13g			4					
2	TH Cơ sở lập trình C	k10	BTL	Long a	cn	5	8	13g			2					
2	Giải tích 1	k10	v	Khánh	7	11	8	7g			4					
2	Giải tích 2	k10	v	Khánh	7	11	8	9g			4					
2	Nguyên lý 1(triết)	k10	v	Lan	3	7	8	15g			3					
2	Đường lối CM	k10	v	Phươn	cn	5	8	9g			4					
	Cao đẳng lớp 710B1,2															
1	Cấu trúc dữ liệu và giải thu	710	BTL	Xuân	5	2	8	7g			4					
1	Lập trình hướng đối tượng	710	BTL	Hòa	3	14	8	13g			6					
1	Anh văn MT1	710	v	Phương	6	10	8	9g			4					
1	Tiếng Anh cơ bản 3	710	v	Lan B	3	31	7	7g			4					
1	Hệ điều hành	710	v	Tùng	4	1	8	9g			4					
1	Đường lối CM	710	v	Phươn	cn	5	8	9g			3					
2	Pa scal	710	BTL	Xuân	4	15	8	7g			6					
2	Giải tích 1	710	v	Khánh	7	11	8	7g			4					
2	Giải tích 2	710	v	Khánh	7	11	8	9g			4					
	Tổng															

Hà nội, ngày …….tháng…..năm 2012

Thủ quĩ Chủ nhiệm lớp